

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CẤP NƯỚC
(Hộ gia đình)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam được Quốc hội thông qua ngày 14/06/2005;
- Căn cứ Nghị định số 117/NĐ-CP ngày 11/07/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;
- Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02/01/2008 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/NĐ-CP ngày 11/07/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;
- Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 117/NĐ-CP ngày 11/07/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;
- Căn cứ Quyết định số 20/2006/QĐ-UBND ngày 08/03/2006 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định về cung cấp, sử dụng nước và bảo vệ công trình cấp nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;
- Căn cứ khả năng cung cấp và nhu cầu sử dụng nước của hai bên.
- Căn cứ giấy ủy quyền số 1776/GUQ-CN ngày 21/12/2016 của Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

Hôm nay, ngày...tháng....năm 20..... tại Văn phòng Công ty cổ phần Cấp nước Đồng Nai, số 48 Đường CMT8 phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, chúng tôi gồm:

I. Bên cấp nước (gọi tắt là Bên A): Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

- Đại diện : Ông **Ngô Thanh Thụy**
- Chức vụ : Giám đốc Chi nhánh Quản lý ghi thu.
- Địa chỉ: số 48 Đường CMT8, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: 061.3843316 - 061.3941897. Fax : 061.3847149
- Mã số thuế: 3600259296 Email: dowaco@vnn.vn
- Tài khoản số: 10201.0000262374 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương chi nhánh Đồng Nai.

II. Bên sử dụng nước (gọi tắt là Bên B):

- Ông (Bà):
- Địa chỉ:
- Danh bộ khách hàng:
- Mã số khách hàng:
- Số CMND :.....cấp ngày.....tháng.....năm.....tại:.....
- Điện thoại:.....
- Tài khoản : tại Ngân hàng

Cùng thỏa thuận ký Hợp đồng cấp nước gồm những điều khoản dưới đây:

Điều 1. Điều kiện cấp nước

1.1 Bên A đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt với chất lượng theo các quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định, phù hợp với khả năng cung cấp của hệ thống cấp nước hiện hữu.

1.2 Bên B cam kết sử dụng nước đúng mục đích, giữ gìn và bảo quản hệ thống nước & đồng hồ trong suốt quá trình sử dụng nước.

Điều 2. Mục đích sử dụng

2.1 Mục đích sử dụng nước cho:

- ✓ Sinh hoạt : ; ✓ Sản xuất :
✓ HCSN : ; ✓ Kinh doanh, dịch vụ :

2.2 Đồng hồ nước lắp đặt:

- ✓ Chiều dài đầu nối: ; ✓ Loại đồng hồ: ;
✓ Mã số : ; ✓ Năm SX : ;
✓ Đường kính : ; ✓ Màu sơn :

Điều 3. Giá nước sinh hoạt

3.1 Giá bán nước thực hiện theo quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai theo từng thời điểm.

3.2 Trong thời gian thực hiện Hợp đồng nếu giá nước thay đổi do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định thì Bên A sẽ thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc sẽ thông báo cho Bên B biết và mặc nhiên đơn giá mới được áp dụng mà không cần bổ sung vào Hợp đồng.

Điều 4. Ghi số đồng hồ nước hàng tháng

4.1 Trong điều kiện đồng hồ bình thường: Hàng tháng, Bên A đến ghi số lượng nước tiêu thụ thông qua chỉ số đồng hồ nước đo được tại Bên B.

4.2 Trong điều kiện đồng hồ có sự cố: Hư hỏng, bị mất, nhà vắng chủ.v.v. không ghi được chỉ số m³ nước tiêu thụ, thì lượng nước sử dụng trong kỳ hóa đơn đó được Bên A tạm khoán bằng bình quân 3 tháng liền kề trước đó và sẽ được điều chỉnh vào kỳ hóa đơn tiếp theo.

Điều 5. Phương thức thanh toán

5.1 Hình thức thanh toán:

Hóa đơn tiền nước được phát hành 12 kỳ/năm. Hàng tháng, khi nhận giấy báo tiền nước, Bên B thanh toán tiền nước một lần cho Bên A, bằng các hình thức thanh toán sau:

- ✓ Thanh toán tại văn phòng Chi nhánh Quản lý Ghi thu; Số 48, CMT 8, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa.
- ✓ Thanh toán tại Trạm giao dịch Bưu cục và các quầy thu tại Ngân hàng.
- ✓ Chuyển khoản, nhờ thu qua Ngân hàng (Ủy nhiệm thu).
- ✓ Thẻ ATM, Payoo, thanh toán qua thuê bao di động Viettel hoặc dịch vụ Bankplus.

5.2 Thời hạn thanh toán:

- Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nhận được giấy báo thanh toán tiền nước, Bên B thanh toán tiền nước cho Bên A theo các hình thức tại khoản 5.1 Điều này, sau thời gian trên Bên B vẫn chưa thanh toán thì Bên A sẽ gửi giấy báo lần 2 (lần cuối). Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày nhận giấy báo lần 2 Bên B có nghĩa vụ thanh toán tiền nước cho Bên A. Quá thời gian quy định vì lý do nào đó mà Bên A vẫn không nhận được tiền thanh toán của Bên B, thì Bên A tạm ngưng cung cấp nước cho đến khi Bên B thanh toán đầy đủ tiền nước và các chi phí đóng mở nước.

- Các khoản thiệt hại (nếu có) của Bên B khi cúp nước Bên A không phải bồi thường.

- Trong trường hợp Bên B có khiếu nại khối lượng nước tiêu thụ trong tháng thì Bên B vẫn có nghĩa vụ thanh toán tiền sử dụng nước theo hóa đơn. Khi hai bên cùng xác định được số lượng nước chênh lệch (tăng hoặc giảm) thì số lượng nước chênh lệch sẽ được điều chỉnh vào hóa đơn tiền nước kỳ kế tiếp.

- Trong trường hợp Bên B trễ hạn thanh toán thì Bên A có quyền tính lãi chậm thanh toán theo lãi suất nợ quá hạn của Ngân hàng thương mại quy định tại thời điểm thanh toán.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên A.

6.1 Quyền của Bên A: Được tạm ngưng cung cấp nước hoặc chấm dứt hợp đồng cung cấp và sử dụng nước máy trong các trường hợp sau:

- Bên B sử dụng nước không có đồng hồ nước.
- Bên B tự ý sửa chữa hoặc di dời dịch chuyển vị trí đồng hồ nước mà Bên A đã lắp đặt.
- Bên B sử dụng bơm hút trực tiếp từ đường ống cấp nước chính.

- Bên B sử dụng nguồn nước khác chung đường ống với nguồn nước mà Bên A đang cung cấp.

- Bên B có hành vi gian lận trong khi sử dụng nước hoặc làm sai lệch hệ thống đo đếm của đồng hồ nước và hoặc tự ý tháo dỡ dây chì niêm phong đồng hồ.

- Bên B cản trở Bên A thực hiện nội dung Hợp đồng, kiểm tra định kỳ và đột xuất hệ thống đường ống và đồng hồ nước.

- Do yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Do động đất, bão lụt, khủng bố, sự cố ống bể hay các nguyên nhân bất khả kháng khác.

6.2 Nghĩa vụ của Bên A:

- Đảm bảo cung cấp nước theo đúng tiêu chuẩn được cam kết tại khoản 1.1, Điều 1 của Hợp đồng này.

- Đảm bảo cung cấp nước cho Bên B thường xuyên liên tục kể cả ngày lễ, chủ nhật, trừ các trường hợp đã quy định ở mục 6.1.

- Có trách nhiệm khắc phục chậm nhất trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Bên B trong trường hợp áp lực nước không đều hoặc chất lượng nước không đạt.

- Trong trường hợp Bên A bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống theo định kỳ hoặc sửa chữa những hư hỏng biết trước thì Bên A có trách nhiệm thông báo cho Bên B hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng để Bên B biết dự trữ nước cho sinh hoạt.

- Cung cấp số liệu khối lượng nước tiêu thụ và hoá đơn tiền nước hàng tháng cho bên B.

- Xem xét ký lại hoặc ký bổ sung Hợp đồng khi 02 bên có yêu cầu thay đổi.

- Giải quyết các khiếu nại của Bên B theo quy định pháp luật hiện hành.

6.3 Khi Bên A chuyển đổi hình thức doanh nghiệp theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền thì mọi quyền lợi và nghĩa vụ của Bên A đã nêu trong Hợp đồng này là không thay đổi.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

7.1 Quyền của Bên B:

- Yêu cầu Bên A cung cấp địa chỉ Website để Bên B tải hóa đơn tiền nước.

- Yêu cầu Bên A cung cấp nước đạt áp lực và lưu lượng; đảm bảo chất lượng nước theo qui định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Yêu cầu Bên A chấm dứt hợp đồng hoặc tạm ngưng cung cấp nước khi có yêu cầu.

7.2 Nghĩa vụ của Bên B:

- Sử dụng nước đúng mục đích và thực hiện đầy đủ các quy định thỏa thuận trong Hợp đồng.

- Có trách nhiệm bảo quản đường ống, đồng hồ nước để đảm bảo cho việc đo đếm được chính xác.

- Chấp hành đầy đủ các quy định về việc sử dụng nước và bảo vệ công trình cấp nước.

- Thanh toán tiền nước hàng tháng đầy đủ và đúng thời hạn khi nhận được hóa đơn tiền nước hoặc giấy báo nộp tiền.

- Thông báo ngay cho Bên A khi có sự cố ống bể, rò rỉ nước, đồng hồ bị hư, đúng số hoặc nghi ngờ chạy không chính xác theo số điện thoại: 061.3943773; 0918.013436.

- Yêu cầu giải đáp các thắc mắc về thủ tục liên quan đến cấp nước theo số điện thoại:

.....
- Thông báo cho Bên A trước 7 ngày khi có yêu cầu tạm ngưng sử dụng nước. Nếu Bên B không thông báo thì Bên A vẫn tính tiền như trường hợp khoán sử dụng.

- Tạo mọi điều kiện cho bên A đến ghi chỉ số nước, kiểm tra hệ thống nước và đồng hồ nước.

- Khi Bên B bị giải tỏa nhà hoặc bắt động sản có hệ thống cấp nước và đồng hồ của Bên A thì Bên B phải thông báo kịp thời cho Bên A và thanh toán hết số tiền nước đã sử dụng.

- Khi Bên B bán nhà hoặc bắt động sản có kèm theo hệ thống cấp nước và đồng hồ nước của Bên A, thì Bên B phải đề nghị người mua nhà hoặc bắt động sản của bên B liên hệ với Bên A để ký Hợp đồng sử dụng nước. Bên B hoặc người mua vẫn phải thanh toán đầy đủ tiền nước

cho Bên A theo khối lượng nước thực tế đã sử dụng.

Điều 8. Điều khoản chung

8.1 Đồng hồ nước do Bên A lắp đặt, Bên B phải có trách nhiệm bảo quản giữ gìn. Đồng hồ bị hư hỏng, bị bể, đứt chì...do lỗi của Bên B thì Bên B phải chịu mọi chi phí sửa chữa và truy thu tiền nước theo quy định của Bên A và xử phạt theo quy định của các cơ quan có thẩm quyền. Đồng hồ nước bị mất thì Bên B phải mua lại đồng hồ khác của Bên A.

8.2 Trường hợp đồng hồ bị hư hỏng không khắc phục được mà không phải lỗi của Bên B thì Bên A thay thế đồng hồ nước khác cho Bên B.

8.3 Khi Bên B thay đổi quyền sở hữu hoặc không có nhu cầu sử dụng nước thì phải báo cho Bên A trước 7 ngày. Nếu không báo trước thì Bên B hoặc người thừa kế quyền sở hữu phải chịu mọi chi phí phát sinh và các khoản nợ (nếu có).

Điều 9. Chấm dứt hợp đồng. Hợp đồng cấp nước được chấm dứt trong các trường hợp sau:

- Bên A không còn điều kiện cấp nước.
- Bên B hết nhu cầu sử dụng nước và đề nghị Bên A chấm dứt Hợp đồng bằng văn bản.
- Sau thời hạn 30 ngày kể từ ngày ngừng cấp nước theo mục 5.2 Bên B vẫn chưa thanh toán tiền nước.
- Hai bên thỏa thuận để thay thế bằng một Hợp đồng khác.
- Một bên vi phạm nghiêm trọng các điều khoản của Hợp đồng ảnh hưởng đến quyền lợi của bên kia mà không thể giải quyết bằng thương lượng.

Điều 10. Giải quyết tranh chấp

- Khi có tranh chấp Hợp đồng, hai bên sẽ giải quyết bằng thương lượng.
- Trong trường hợp hai bên không thỏa thuận được, thì tranh chấp được giải quyết tại Tòa án tỉnh Đồng Nai.

Điều 11. Điều khoản thi hành

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các thỏa thuận trong Hợp đồng. Ngoài nghĩa vụ cụ thể được quy định trong hợp đồng, hai bên nghiêm chỉnh thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước về cấp nước. Trường hợp các quy định pháp luật liên quan có thay đổi, hai bên thực hiện Hợp đồng theo tinh thần của văn bản pháp luật có hiệu lực mới nhất.

- Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng chỉ có hiệu lực thi hành khi hai bên thỏa thuận ký phụ lục Hợp đồng hoặc thay bằng Hợp đồng mới.

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký có giá trị pháp lý như nhau và được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản để thi hành.

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A
TL. GIÁM ĐỐC CÔNG TY
CHI NHÁNH QUẢN LÝ GHI - THU
GIÁM ĐỐC

Ngô Thanh Thụy